

Số: 343...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0339.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Khóm 7, Phường 1, TX. Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,16	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,49	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,32	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,39	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015



P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

[Handwritten signature]

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

BSCKI. Phan Minh Tuấn

Số: 344.../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0340.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Anh Tây, Khóm 7, Phường 1, TX. Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,21	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,56	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,32	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,31	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015

TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

Cn. Phan Mộng Thiên Kiền

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI. Phan Minh Luân

Số: 345/KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0341.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Anh Xuân Kỳ, Khóm 7, Phường 1, TX. Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 12/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 13/05/2025 - 21/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,17	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,72	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,28	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,29	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - NHÀ MÁY NƯỚC NGÃ NĂM 2 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.



TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

[Handwritten signature]

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2025

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI. Phan Minh Luân